

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2026/DS-ST
Ngày: 27 – 3 - 2026
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Tuấn

2. Ông Trần Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 544/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng cầm cố”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2026/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Khởi, sinh ngày 01/01/1987 (vắng mặt)

Số căn cước công dân: 095087012424, cấp ngày 09/8/2021

Địa chỉ: Ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Danh Mạnh, sinh ngày 01/01/1961 (vắng mặt)

Số căn cước công dân: 095061001557

Ông Danh Ngành, sinh ngày 01/01/1988 (vắng mặt)

Số căn cước công dân: 095088007655

Địa chỉ: Ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Kim Linh, sinh năm 1986. Số căn cước công dân: 095087012424, cấp ngày 10/5/2021.

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 6, xã Phú Hoà Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Linh: Ông Nguyễn Văn Khởi, sinh ngày 01/01/1987. Số căn cước công dân: 095087012424, cấp ngày 09/8/2021. Địa chỉ: Ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/10/2025 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Khởi, đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Thị Kim Linh trình bày: Vào năm 2022, ông Danh Ngành có nói với ông là thiếu vốn làm ăn nên định cõ 12 công đất cho ông. Ông có hỏi ông Danh Mạnh và ông Danh Mạnh cũng đồng ý cho ông Danh Ngành cõ đất. Do đó, vào ngày 28/01/2022, ông đồng ý đứng ra nhận cõ phần đất 12 công tầm cây từ ông Danh Mạnh và anh Danh Ngành, với thời hạn cõ là 02 năm kể từ ngày 28/01/2022 với số tiền 200.000.000 đồng. Vợ của anh Danh Ngành tên Dương (không rõ họ) là người viết giấy cõ đất đề ngày 28/01/2022 có ông ký tên tại mục người cõ đất, anh Danh Ngành ký tên tại mục “Người chủ đất”. Đồng thời, hai bên thỏa thuận thêm đến thời hạn chuộc đất mà bên ông Danh Mạnh và anh Danh Ngành chưa có tiền chuộc lại thì ông được quyền tiếp tục canh tác đất. Sau khi làm giấy xong, anh Danh Ngành là người đem giấy cõ đất ra cho trưởng ấp Tà Ky là ông Phan Văn Linh xác nhận trong cùng ngày 28/01/2022. Sau khi trưởng ấp ký xong, ông giao số tiền 200.000.000 đồng cho ông Danh Ngành trực tiếp nhận tại nhà ông Danh Mạnh có mặt vợ của ông Ngành và ông Danh Mạnh. Ngoài ra, không có ai chứng kiến. Đồng thời, ông Danh Mạnh và anh Danh Ngành đã giao đất cho ông sử dụng đến nay. Do lúc thỏa thuận, ông cũng không để ý ông Danh Mạnh có ký tên không. Khi về đến nhà, ông mới xem lại Giấy cõ đất do ông Danh Ngành lập thì thấy ông Danh Mạnh không có ký tên. Ông mới đem giấy lại yêu cầu ông Danh Mạnh ký tên thì ông Danh Mạnh nói là “giấy đã được Trưởng ấp ký xác nhận xong, tao đã giao đất cho mày rồi, hơn nữa chỗ bà con và chỉ cõ đất chứ đâu phải bán đất đâu mà mày sợ” và ông Danh Mạnh không chịu ký tên vào giấy cõ đất. Thấy vậy, ông nghĩ là đất cõ và đã nhận đất nên ông không cương quyết buộc ông Danh Mạnh phải ký tên vào giấy cõ đất. Tuy nhiên, đến năm 2023, Ngân hàng Thương mại cổ phần Bru điện Liên Việt khởi kiện yêu cầu ông Danh Mạnh trả tiền vay và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp. Khi Tòa án tiến hành đo đất, ông mới biết là phần đất mà ông Danh Mạnh và anh Danh Ngành cõ cho ông thì đã thế chấp cho Ngân hàng. Vụ án đã được Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau giải quyết xong nhưng khi Tòa án giải quyết thì ông không biết nên đã rút yêu cầu độc lập lại và Tòa án đã đình chỉ yêu cầu độc lập của ông. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố giao dịch cầm cõ đất giữa ông với ông Danh Mạnh và ông Danh Ngành được xác

lập vào ngày 28/01/2022 đối với phần đất nuôi trồng thủy sản có diện tích 12 công tằm cấy, đất tọa lạc ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau là vô hiệu. Buộc ông Danh Mạnh và anh Danh Ngành liên đới trả lại cho ông số tiền đã nhận cổ đất là 200.000.000 đồng, mỗi người có trách nhiệm trả 100.000.000 đồng. Bà Trần Thị Kim Linh thống nhất với yêu cầu của ông.

Bị đơn ông Danh Ngành, ông Danh Mạnh đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Kim Linh đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Riêng bị đơn ông Danh Ngành, ông Danh Mạnh chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Khởi. Buộc ông Danh Ngành trả cho ông Nguyễn Văn Khởi và bà Trần Thị Kim Linh số tiền 200.000.000 đồng. Buộc ông Nguyễn Văn Khởi và bà Trần Thị Kim Linh trả lại phần đất có diện tích 1.106,4m² và diện tích 1.540,7m², đất tọa lạc ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau. Không chấp nhận yêu cầu của ông Khởi yêu cầu ông Danh Mạnh liên đới với ông Danh Ngành trả số tiền 200.000.000 đồng. Về án phí, ông Danh Ngành phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Anh Nguyễn Văn Khởi khởi kiện ông Danh Ngành, ông Danh Mạnh yêu cầu tuyên bố hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất vô hiệu và yêu cầu hoàn trả lại tiền cổ đất nên quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khi khởi kiện ông Danh Ngành, ông Danh Mạnh cư trú tại ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp cho người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Ông Nguyễn Văn Khởi có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Ông Danh Ngành, ông Danh Mạnh đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt ông Nguyễn Văn Khởi, ông Danh Ngành, ông Danh Mạnh.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng cổ đất được xác lập ngày 28/01/2022 giữa ông Khởi với ông Danh Ngành đối với phần đất 12 công toạ lạc ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau vô hiệu.

[2.2]. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn cung cấp hợp đồng cổ đất được xác lập ngày 28/01/2022 giữa ông Khởi với ông Danh Ngành. Nội dung hợp đồng thể hiện ông Danh Ngành cho ông Nguyễn Văn Khởi phần đất 12 công toạ lạc ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau với giá 200.000.000 đồng. Hợp đồng cổ đất có chữ ký và chữ viết họ tên của ông Danh Ngành và có sự xác nhận của ông Phan Văn Linh là trưởng ấp Tà Ky thời điểm đó. Xét thấy, tại “Giấy cổ đất đề ngày 28/01/2022” thể hiện ông Danh Ngành là người trực tiếp đứng ra thoả thuận giao dịch cầm cố với ông Khởi, ngoài ra không có nội dung nào thể hiện ông Danh Mạnh thoả thuận cổ đất cho ông Danh Ngành. Mặt khác, căn cứ biên bản xác minh ngày 03/02/2026, ông Phan Văn Linh xác định *“ông Nguyễn Văn Khởi và ông Danh Ngành là người đem hợp đồng cổ đất đến gặp ông để nhờ xác nhận. Ông Khởi và ông Danh Ngành ký vào tờ cổ đất trước mặt ông. Ông không thấy ông Danh Mạnh đi cùng. Ông Linh xác định ông Danh Ngành là con ông Danh Mạnh và sống chung nhà với ông Danh Mạnh, trước khi cổ đất ông Danh Ngành là người quản lý, sử dụng phần đất, sau khi ông Khởi nhận cổ đất thì quản lý, sử dụng toàn bộ đất cho đến nay”*. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản cho ông Danh Ngành đầy đủ tuy nhiên ông Danh Ngành không đến Tòa án cung cấp lời khai và tài liệu, chứng cứ cho Tòa án xem xét và không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định việc bị đơn ông Danh Ngành đã cầm cố đất cho ông Nguyễn Văn Khởi theo hợp đồng cổ đất xác lập ngày 28/01/2022 là có xảy ra trên thực tế, ông Danh Ngành đã nhận tiền cầm cố và giao đất cho ông Khởi quản lý, sử dụng như phía nguyên đơn trình bày. Không có căn cứ xác định ông Danh Mạnh đã thoả thuận cổ đất cho nguyên đơn.

[2.3]. Xét tính hợp pháp của hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất giữa ông Nguyễn Văn Khởi với bị đơn là ông Danh Ngành, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại thời điểm cổ đất những người tham gia giao kết hợp đồng có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng được xác lập trên cơ sở tự nguyện giữa các bên có ông Khởi và ông Danh Ngành ký tên, có ông Phan Chí Linh ký xác nhận. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 167 của Luật đất đai năm 2013, người sử dụng đất không có quyền cầm cố quyền sử dụng đất cho nên thoả thuận cổ đất giữa các đương sự là không phù hợp pháp luật. Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 122, Điều 123, Điều 131 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 6, khoản 4 Điều 12, Điều 166, Điều 167 của Luật đất đai năm 2013, Hội đồng xét xử tuyên bố hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất được xác lập ngày 28/01/2022 giữa ông Nguyễn Văn Khởi và ông Danh Ngành là vô hiệu.

[2.4] Theo quy định tại Điều 131 Bộ luật dân sự 2015, giao dịch dân sự vô hiệu không làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền và nghĩa vụ của các bên kể từ

khi xác lập, các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, trao trả những gì đã nhận. Theo ông Khởi xác định đã giao số tiền 200.000.000 đồng cho ông Danh Ngành nhận tại nhà ông Danh Mạnh. Ngoài ra, ông Khởi không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh ông Danh Mạnh đã nhận số tiền cầm cố 200.000.000 đồng. Do đó, chỉ có căn cứ xác định ông Danh Ngành đã thoả thuận cầm cố đất cho ông Khởi và đã nhận tiền cố nên cần buộc ông Danh Ngành phải có nghĩa vụ trả lại cho ông Khởi và bà Linh số tiền cố đất 200.000.000 đồng.

Theo ông Khởi xác định khi cầm cố đất ông Danh Mạnh, ông Danh Ngành không đưa giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Khởi xem nên không biết phần đất nhận cố thuộc thửa số mấy, tờ bản đồ số mấy mà chỉ biết thời điểm nhận cầm cố đất ông Danh Ngành là con và sống chung nhà với ông Danh Mạnh, theo đó ông Danh Ngành đã giao 04 phần đất hiện đang quản lý, sử dụng cho ông. Xét thấy, ngày 13/4/2024, khi Toà án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ phần đất Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt khởi kiện ông Danh Mạnh, Danh Ngành thì Hội đồng đã tiến hành thẩm định toàn bộ phần đất ông Danh Ngành giao cho ông Khởi quản lý, sử dụng gồm: Phần đất thứ nhất có diện tích 4.947,9m² thuộc thửa 255, tờ bản đồ số 10; phần thứ hai có diện tích 1.106,4m² thuộc thửa 247, tờ bản đồ số 10 (hồ sơ địa chính thành lập năm 2009) do ông Phan Văn Hèm đứng tên trên sổ mục kê, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phần thứ ba diện tích 1.540,7m² thuộc thửa 251, tờ bản đồ số 10 (hồ sơ địa chính thành lập năm 2009) do ông Danh Vinh đứng tên trên sổ mục kê, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phần thứ tư có diện tích 10.343,8m², thuộc thửa 256, tờ bản đồ số 10. Tại bản án số 75/2025/DS-ST ngày 25/9/2025, Toà án đã tuyên buộc ông Khởi giao trả lại cho ông Danh Mạnh phần đất diện tích 4.947,9m² tại thửa 255, tờ bản đồ số 10 và phần đất diện tích 10.343,8m² thuộc thửa 256, tờ bản đồ số 10 do ông Danh Mạnh đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm cho Ngân hàng khi ông Danh Mạnh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Bản án nêu trên đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ biên bản xác minh ông Phan Văn Hèm xác định đối với phần đất diện tích 1.106,4m², ông Hèm đã chuyên nhượng cho ông Danh Mạnh; ông Danh Vinh xác định phần đất diện tích 1.540,7m² là đất của ông Danh Mạnh. Do đó, cần tuyên buộc ông Khởi tiếp tục giao trả cho ông Danh Mạnh và ông Danh Ngành phần đất diện tích 1.540,7m² thuộc thửa 251, tờ bản đồ số 10 và phần đất diện tích 1.106,4m² thuộc thửa 247, tờ bản đồ số 10 tọa lạc ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau.

[3] Về án phí: Ông Danh Ngành phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ông Nguyễn Văn Khởi không phải chịu án phí. Ông Nguyễn Văn Khởi đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai số 0004572 ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp cho người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 122, Điều 123, Điều 131 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 4 Điều 12, Điều 166, Điều 167 của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Khởi:

1.1. Tuyên bố hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất ngày 28/01/2022 được xác lập giữa ông Nguyễn Văn Khởi với ông Danh Ngành vô hiệu.

1.2. Buộc ông Danh Ngành có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Khởi và bà Trần Thị Kim Linh số tiền 200.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.3. Buộc ông Nguyễn Văn Khởi và bà Trần Thị Kim Linh có nghĩa vụ giao trả cho ông Danh Ngành và ông Danh Mạnh các phần đất sau:

1.3.1. Phần đất thứ nhất:

- Hướng Đông giáp phần đất đang tranh chấp thứ 4 (thửa 256, tờ bản đồ số 10), cạnh dài 23,15m;

- Hướng Tây giáp phần đất của ông Danh Sung, cạnh dài 30,2m;

- Hướng Nam giáp phần đất đang tranh chấp thứ 3 (thửa 251, tờ bản đồ số 10), cạnh dài 41,1m;

- Hướng Bắc giáp phần đất đang tranh chấp thứ 1 (thửa 255, tờ bản đồ số 10, cạnh dài 41,94m

Diện tích: 1.106,4m², nằm trong thửa 247, tờ bản đồ số 10 do ông Phan Văn Hèm đứng tên trên sổ mục kê và chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đối tượng nào (Theo hồ sơ địa chính xã Ninh Hoà lập năm 2009). Đất toạ lạc ấp Tà

Ky, xã Ninh Hoà, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau).

1.3.2. Phần đất thứ hai:

- Hướng Đông giáp phần đất đang tranh chấp thứ 4 (thửa 256, tờ bản đồ số 10), cạnh dài 43,1m;
- Hướng Tây giáp phần đất của ông Danh Sung, cạnh dài 32,7m;
- Hướng Nam giáp phần đất ông Danh Toàn cạnh dài 40,9m;
- Hướng Bắc giáp phần đất đang tranh chấp thứ 2 (thửa 247, tờ bản đồ số 10), cạnh dài 41,1m

Diện tích: 1.540,7m², nằm trong thửa 251, tờ bản đồ số 10 do ông Danh Vinh đứng tên trên sổ mục kê và chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đối tượng nào (Theo hồ sơ địa chính xã Ninh Hoà lập năm 2009). Đất tọa lạc ấp Tà Ky, xã Ninh Hoà, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp Tà Ky, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau).

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Khởi yêu cầu ông Danh Mạnh cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền 200.000.000 đồng.

3. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Ông Danh Ngành phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ông Nguyễn Văn Khởi không phải chịu án phí. Ông Nguyễn Văn Khởi đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai số 0004572 ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 9 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hồng Đào

